

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BA ĐÌNH  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 12 tháng 7 năm 2022

Số: 166 /2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 1 Điều 40; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2022/TLST- DS ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam T**

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng- Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn Anh- Phó Giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý ( Văn bản ủy quyền số 25/2020 ngày 07/7/2020); Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Vương Văn Thành; Ông Lê Phúc Lộc; ông Nguyễn Thanh Tuấn (Văn bản ủy quyền số 1290/2022/UQ-LCC-KHCNMB ngày 31/5/2022).

**- Bị đơn: Anh Phạm Duy Đ, sinh năm 1979.**

**Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1981.**

Cùng HKTT: Số 76 V, phường C, quận B, thành phố H.

Chị L ủy quyền cho anh Phạm Duy Đ (Theo ủy quyền ngày 21/6/2022).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

**Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1944 (đã chết năm 2017)**

**Bà Trương Thị T, sinh năm 1948**

Cùng HKTT: Số nhà 3 ngách 58/30 Đào Tấn, phường Công Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1977**

HKTT: Số 3 ngách 58/30 Đào Tấn, phường Công Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.

**Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1979.**

HKTT: Số 3 ngách 58/30 Đào Tấn, phường Công Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.

Bà T, chị Thu, chị K ủy quyền cho anh Phạm Duy Đ (Theo ủy quyền ngày 21/6/2022).

## **II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

### **1, Xác nhận số dư nợ:**

Ngân hàng TMCP Việt Nam Tv và anh Phạm Duy Đ, chị Nguyễn Thị L xác nhận theo hợp đồng tín dụng số 1887838 ngày 26/9/2014; Hợp đồng tín dụng số: 4708494 ngày 28/9/2015; Hợp đồng tín dụng số: 5629914 ngày 18/12/2015 và hợp đồng thế tín dụng số: 310-P-814049 ngày 19/12/2015, tạm tính đến ngày 04/7/2022, dư nợ của anh Đ và chị L tại Ngân hàng với tổng số tiền là 1.894.856.688 đồng. Cụ thể như sau:

Nợ gốc là: 1.233.761.917 đồng.

Nợ lãi trong hạn là: 0 đồng.

Lãi quá hạn là: 661.094.771 đồng.

Tổng cộng: 1.894.856.688 đồng.

### **2, Hai bên thống nhất phương án trả số nợ số tiền nói trên như sau:**

Lần 1: Ngày 05/8/2022: trả 20.000.000 đồng nợ gốc.

Lần 2: Ngày 05/9/2022: trả 20.000.000 đồng nợ gốc.

Lần 3: Ngày 05/10/2022: Sẽ tắt toán toàn bộ nợ gốc và lãi còn lại.

Kể từ ngày 05/7/2022 cho đến khi thi hành án xong, anh Đ và chị L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, nếu anh Đ và chị L vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào nêu trên (về thời gian hoặc số tiền) thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 7<sup>E</sup>-II-34 có địa chỉ tại tổ 10C, cụm 4 phường Công Vị, quận Ba Đình, Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10101152854 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 20/11/2003 đứng tên bà Trương Thị T và ông Nguyễn Văn M. (Hợp đồng thế chấp số công chứng 3447/2014; quyền số 03-2014 ngày 25/9/2014 tại Văn phòng công chứng Kinh Đô, thành phố Hà Nội).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Đ, chị L đối với Ngân hàng. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Đ và chị L vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng, nếu dư Ngân hàng sẽ trả lại cho bên thế chấp,

**3,** Về án phí: Anh Phạm Duy Đ và chị Nguyễn Thị L liên đới chịu cả 34.422.850 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Tkhông phải chịu án phí, được nhận lại 28.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0068035 ngày 22/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

**III.** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA quận Ba Đình ;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**(Đã ký)**